

Số: /BC-UBND

Phường Hà Huy Tập, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

### Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 9 tháng đầu năm 2024

Kính gửi: Phòng thanh tra Thành phố Hà Tĩnh.

#### I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

a) Về khiếu nại: Trong 6 tháng đầu năm 2024, tình hình khiếu nại trên địa bàn: 01 vụ (Đã có đơn rút khiếu nại và ra quyết định đình chỉ).

b) Về tố cáo: Trong 6 tháng đầu năm 2024, tình hình tố cáo trên địa bàn không có vụ việc nào xảy ra.

#### II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)

a) Kết quả tiếp công dân

Tổng số lượt tiếp: 33 lượt, số người được tiếp: 4 người; số vụ việc: 4 vụ việc (tiếp lần đầu: 3 người, tiếp nhiều lần: 1 người); số đoàn đông người được tiếp: 0 đoàn (số đoàn, số người, tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần). Trong đó tiếp định kỳ của chủ tịch UBND phường: 33 kỳ tiếp, số lượt 33 lượt, số người 0 người.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc). Tổng số đơn: 04 đơn

+ Khiếu nại: 1 đơn

+ Tố cáo: 0 đơn

+ Phản ánh, kiến nghị: 03 đơn

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết

+ Thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): Số đơn: 03 đơn, số vụ việc: 03 vụ việc.

+ Không thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 01 đơn.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

Gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác (người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định,...)

a) Tổng số đơn: 04 đơn (Kỳ trước chuyển sang: 0 đơn, tiếp nhận trong kỳ: 01 đơn).

- Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: 03 đơn/03 đơn)

- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 02 vụ việc.

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 1 đơn

- + Số đơn, số vụ việc tố cáo: 0 đơn
- + Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 03 đơn
- Phân loại theo tình trạng giải quyết
- + Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 03 đơn
- + Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 01 đơn
- + Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 0 đơn

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 03 đơn/03 vụ việc.
- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 01 đơn

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ).

Tổng số đơn: 03 đơn, số vụ việc: 03 vụ việc (khiếu nại: 01 đơn, tố cáo: 0 đơn, kiến nghị, phản ánh: 02 đơn) đã giải quyết: 03 vụ việc/tổng số đơn: 03 đơn, số vụ việc (khiếu nại: 0, tố cáo: 0, kiến nghị, phản ánh: 01) phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ).

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 03 đơn.

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra...: 0

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: 0.

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố...: 0.

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, 0 đơn.

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm,...: 0.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo: 0.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm,...: 0.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (nếu có)

Tổng số vụ việc/nội dung kiến nghị, phản ánh số vụ việc/nội dung đã giải quyết; tổng hợp một số kết quả cụ thể (nếu có): 01 vụ việc.

4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có).

Tổng số người được bảo vệ (người tố cáo, thân nhân của người tố cáo); trong đó: Số người được áp dụng biện pháp bảo vệ vị trí công tác, việc làm; số người được áp dụng biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm: Không

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

*(Chỉ áp dụng đối với Báo cáo chuyên đề về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đối với báo cáo định kỳ thì nội dung này được thể hiện tổng hợp trong phần quản lý nhà nước tại Mẫu số 01: Đề cương về nội dung công tác thanh tra)*

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Ban hành đầy đủ kế hoạch tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; các thông báo Tiếp công dân hàng tháng; Ban hành Quyết định số 206/QĐ-UBND ngày 09/10/2020 về việc ban hành Quy chế tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo (sửa đổi).

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Số văn bản ban hành mới, sửa đổi bổ sung, hủy bỏ: 0 văn bản

- Tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (số lớp, số người): Tuyên truyền luật khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng; Tuyên truyền luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023, Luật căn cước công dân. Ngoài ra, UBND phường còn tổ chức tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh, cổng thông tin điện tử phường.

c) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, kiểm tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyên cơ quan điều tra); đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý: Tổng số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố): Không.

### **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

1. Ưu điểm: Trong 9 tháng đầu năm 2024 tình hình công tác tiếp công dân giải quyết đơn thư tại phường Hà Huy Tập được duy trì nề nếp và ổn định, ghi chép sổ sách đầy đủ; đơn thư công dân được giải quyết đúng quy định, vào sổ Tiếp dân, giải quyết đơn thư kịp thời.

2. Tồn tại, hạn chế: Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng các dự án triển khai trên địa bàn còn nhiều dang dở nên nhân dân còn nhiều vấn đề bức xúc, chưa giải quyết triệt để.

3. Nguyên nhân: Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng các dự án triển khai trên địa bàn gặp nhiều khó khăn.

### **IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

- Đang trong thời kỳ cấp đổi lại giấy CNQSD đất trước năm 1980 trên địa bàn có nhiều vướng mắc do đó sẽ có sự phát sinh mâu thuẫn giữa công dân với cơ chế, quy định về đất đai sẽ dẫn đến phát sinh ý kiến, kiến nghị và đơn thư.

- Quá trình phát triển đô thị nhanh sẽ phát sinh mâu thuẫn và sẽ có phát sinh đơn thư.

- Trong thời gian tới sẽ có nhiều dự án đầu tư trên địa bàn, việc thu hồi đất đai sẽ xảy ra nhiều kiến nghị, khiếu nại của công dân, chủ yếu liên quan đến vấn đề đất đai, đền bù và giải phóng mặt bằng.

### **V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO**

- Duy trì chế độ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Tổ chức đối thoại người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền; tiếp xúc cử tri và thường xuyên nắm bắt dư luận xã hội để kịp thời xử lý, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của nhân dân.

#### **VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Hàng năm tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ lãnh đạo và cán bộ, công chức chuyên môn về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Trên đây là báo cáo tình hình công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư 9 tháng đầu năm 2024 của UBND phường Hà Huy Tập gửi phòng Thanh tra tổng hợp, theo dõi./.

#### ***Nơi nhận:***

- Phòng Thanh tra thành phố;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND phường;
- TT UBMTTQ phường;
- Chủ tịch, PCT UBND;
- Công chức chuyên môn liên quan;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Kim Hoa**